

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 342/2017/HSPT

Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông
Lê Văn Bảy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 313/2017/HSPT ngày 30 tháng 10 năm 2017
đối với bị cáo Nguyễn Văn U.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
33/2017/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN U

- Sinh năm 1984;
- HKTT và chỗ ở: khóm M, phường A, thị xã H1, tỉnh Đồng Tháp;
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ học vấn: 05/12;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Con ông Nguyễn V, sinh năm 1937 (chết) và con bà Nguyễn Thị K (chết), sinh năm 1942;
- Gia đình có tám anh (chị) em, bị cáo là con út;

- Vợ: Nguyễn Thị K1, sinh năm 1986;
- Con 02 người, Nguyễn Thị B, sinh năm 2009 và Nguyễn Thị B1, sinh năm 2012;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 06/7/2017;
- Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án người bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 03/5/2017 sau khi nhậu với hai người bạn tên H2 và tên T tại nhà của T ở xã An H3, huyện T1, Nguyễn Văn U được anh H3 chở về nhà ở khóm M, phường A, thị xã H1. Do nhớ lại mâu thuẫn trong việc mua bán cá trước đó với bà Lê Thị K2 nên U gọi điện thoại chửi bà K2.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, bà K2 đi đến trước đường hẻm vào nhà của U (gần trụ sở khóm M) gọi U ra để nói chuyện, trên tay có cầm theo hai viên gạch. Do cửa bị khóa nên U tung vách nhà từ bên hông đi ra ngoài, khi đi có mang theo một cây kéo bằng kim loại. Hai bên tiếp tục cự cãi, bà K2 cầm hai viên gạch chọi về hướng U nhưng không trúng. U cầm kéo rượt đuổi và đâm trúng vào vùng lưng bên trái của bà K2 một cái gây thương tích. Sau khi đâm bà K2, U cầm cây kéo trên tay thì được Đ (cháu của Út Nhỏ) can ngăn và đưa U về nhà. Bà K2 được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực H4 cấp cứu và sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp tiếp tục điều trị đến ngày 08/5/2017 thì xuất viện.

Ngày 09/5/2017 và 15/6/2017, chị Lê Thị K2 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn U và yêu cầu bồi thường với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ vào kết luận giám định số 152/TgT-TTPY ngày 25/5/2017 của Trung tâm giám định Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của bà Lê Thị K2 như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái; Sẹo vết thương phần mềm trên do vật sắc nhọn tác động gây nên hướng từ sau ra trước, tỷ lệ thương tật là 01% (một phần trăm) tại thời điểm giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bà Lê Thị K2 yêu cầu Nguyễn Văn U bồi thường tiền toa vé thuốc điều trị bệnh cũng như các khoản chi phí khác số tiền 52.706.512 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn U tự nguyện bồi thường trước số tiền 10.000.000 đồng nhưng bà K2 không thống nhất.

Vào ngày 05 tháng 9 năm 2017 bị cáo tự nguyện đến Chi cục thi hành án Dân sự thị xã H1 để nộp 10.000.000 đồng khắc phục hậu quả.

Về vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

+ Sau khi vụ án xảy ra, có tổ chức truy tìm cây kéo U dùng gây thương tích cho bà K2 nhưng không tìm được;

+ Trong quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn U 01 (một) cái quần đùi (quần cụt) bằng vải, màu trắng sữa, có nhiều sọc đứng màu đen, có nhiều vết rách ở ống quần bên đùi phải, loại quần cũ đã qua sử dụng và thu giữ của người bị hại Lê Thị K2 01 (một) cái áo vải thun, loại áo sát nách, cổ tim, nền vải màu đỏ có nhiều chấm bi màu trắng, có vết rách 1,5 x 0,2 cm ở phía sau lưng áo, loại áo cũ đã qua sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn U 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn U có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

- Ngày 09/10/2017, người bị hại bà Lê Thị K2 có đơn kháng cáo với nội dung tăng hình phạt và tăng phần dân sự, nhưng đã có quyết định số 298/2017/HSPT-QĐ ngày 17/10/2017 của TAND tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận kháng cáo quá hạn của bà Huệ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn U, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn U và Lê Thị K2 (người bị hại) là lối xóm với nhau. Trước khi xảy ra vụ án hai bên có mâu thuẫn với nhau trong việc chở cá mua bán. Bị cáo không bỏ qua mâu thuẫn nhỏ lại gây hận thù với Bà K2, nên sau khi uống rượu với hai người bạn về nhà ở khóm M, phường A, thị xã H1. Bị cáo lại gọi điện cho bà K2 và chửi thề thô tục với nhau, sau đó bà K2 đến gặp bị cáo để nói cho rõ sự việc. Bị cáo lại cầm cây kéo bằng kim loại từ trong nhà đi ra gặp bà K2 và đâm trúng vào vùng lưng bên trái của bà K2 một cái thì được mọi người can ngăn. Nếu không có mọi người can ngăn thì bị cáo cũng chưa dừng hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý thực hiện phạm tội, bị cáo là công dân mà không biết kiềm chế bản thân để giải quyết sự việc. Bị cáo là người kiếm chuyện trước và chủ động sử dụng hung khí đâm người bị hại. Bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe người bị hại mà còn làm cho người bị hại tốn tiền điều trị vết thương, tổn thất về tinh thần. Trong khi bản thân bị cáo cũng nhận biết được tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Nếu bị cáo có hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác thì bị pháp luật xử lý nghiêm minh, ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tuy bà K2 bị thương tật tỷ lệ 1%, nhưng lại yêu cầu khởi tố bị cáo. Do đó xét thấy cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” bị cáo thống nhất về tội danh và kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy án sơ thẩm xử bị cáo 3 tháng tù là mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Sau khi án sơ thẩm xử ngày 20/10/2017 bị cáo nộp 10.000.000đ bồi thường tiền thuốc điều trị, theo biên lai số 008938 tại Chi cục thi hành án dân sự TX H1 nhưng cấp phúc thẩm cũng không thể cho bị cáo hưởng án treo vì án sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử bị cáo dưới khung hình phạt. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ y án sơ thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn U. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn U 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

